

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÔNG HÌNH
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 12 /2018/HSST
Ngày : 10-10-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG HÌNH, TỈNH PHÚ YÊN
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Châu Kha;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Hồng Thái và Bà Bùi Thị Lùng.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Bàn Thị Tiên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sông Hình, tỉnh Phú Yên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Hình, tỉnh Phú Yên tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Công Tình – Kiểm sát viên.

Vào lúc 08 giờ 40, ngày 10-10-2018 tại Trụ sở Ủy ban nhân dân xã Ea Ly, huyện Sông Hình, tỉnh Phú Yên. Tòa án nhân dân (TAND) huyện Sông Hình, tỉnh Phú Yên tiến hành xét xử lưu động sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 13/2018/TLST-HS, ngày 24-8-2018 đối với bị cáo:

Triệu Văn L, sinh năm 1989 tại Lạng Sơn; Nơi cư trú: Thôn Tân Sơn, xã Ea Ly, huyện Sông Hình, tỉnh Phú Yên; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: Lớp 01/12; dân tộc: Nùng; con ông Triệu Văn T1, sinh năm 1958 và bà Lao Thị Ủ, sinh năm 1958; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 05-7-2018. Bị cáo bị dẫn giải có mặt tại phiên tòa.

* *Bị hại:* Ông Hoàng Văn S, sinh năm 1991, nơi cư trú: Thôn Tân Sơn, xã Ea Ly, huyện Sông Hình, tỉnh Phú Yên. Có mặt.

* *Người giám định pháp y:* Ông Hồ Viết T2 - Giám đốc, Giám định viên Trung tâm Pháp y tỉnh Phú Yên. Có mặt.

* *Người làm chứng:*

- Ông Hoàng Văn P1, sinh năm 1993,
- Ông Lâm Văn T3, sinh năm 1977,
- Ông Hoàng Văn T4, sinh năm 1988,
- Bà Hoàng Thị H, sinh năm 1995,
- Ông Hoàng Văn C, sinh năm 1974,
- Bà Lao Thị P2, sinh năm 1983,

Đều cư trú: Thôn Tân Sơn, xã Ea Ly, huyện Sông Hình, tỉnh Phú Yên.

- Ông Phương Văn T5, sinh năm 1982, nơi cư trú: Buôn Xây Dựng, xã Suối Trai, huyện Sơn Hòa, tỉnh Phú Yên.

Ông T5, ông P1, ông T3, bà H và bà P2 có mặt. Ông C và ông T4 vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 15h30' ngày 22-8-2017, L và T5 đang ngồi nhậu tại nhà L thì P1 gọi điện thoại T5 nói muốn thuê loa kéo kéo về nhà hát, L và T5 đi lấy loa thì gặp P1 và Tiến tại thôn Tân Sơn, xã Ea Ly, sau đó dừng lại nói chuyện liên quan đến việc thuê loa, tuy nhiên T5 không đồng ý cho P1 thuê loa vì lý do nếu hát ở nhà P1 sẽ gây ồn nên P1 tát vào mặt T5, thấy vậy L nhảy vào để đánh P1 nhưng P1 đã bỏ chạy, sau đó L và T5 tìm P1 nhưng không thấy nên L và T5 về nhà T4 uống rượu, lúc này có L, T5, Luận, T3 và T4, uống rượu khoảng 30 phút thì T4, T5 và Luận đi công việc. Đến khoảng 17h cùng ngày, S từ nhà đi xe máy đến nhà T4 gặp L và nói chuyện liên quan mâu thuẫn với P1 (P1 em S), L và S cãi nhau, trong lúc cãi nhau S cầm cây gỗ dài khoảng 01m, đường kính khoảng 04cm đánh vào đầu L gây thương tích nhẹ, lúc này bà P2 đi tìm T3 đến nhà T4 thấy L và S cãi nhau, bà P2 và T3 can ngăn nhưng không được, L và S tiếp tục cãi nhau, L đi về nhà đến khoảng 17h30' cùng ngày L đến nhà T4 vẫn thấy S còn đó, L lấy 01 cây gỗ dài khoảng 01m, đường kính khoảng 04cm đó đánh vào bụng S, S bỏ chạy khoảng 10m thì dừng lại, trong khi đuổi theo S thì L nhặt được một cục đá có diện tích khoảng (4 x 6) cm cầm vừa tay, L dùng cục đá này đập liên tục vào đầu S làm S ngã xuống đường, mọi người đưa S đến Trạm y tế xã Ea Ly cấp cứu.

Tại bản giám định pháp y số 284/TgT ngày 05-10-2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Phú Yên kết luận: Hoàng Văn S bị tác động bởi vật có cạnh. Thương tích cụ thể: Vùng cằm trái để lại sẹo nằm dọc diện (05 x 1,2)cm, tâm vết cách 13,5cm trên sau dái tai trái. Vùng cằm phải để lại sẹo phẫu thuật nằm dọc diện (06 x 0,5)cm, tâm vết cách 08cm trên sau dái tai phải. Khuyết sọ vùng cằm phải đầy chắc. Tỷ lệ thương tích 50% (Năm mươi phần trăm).

Triệu Văn L khai bị S dùng cây đánh vào đầu gây thương tích nhẹ nên không yêu cầu giám định và bồi thường thiệt hại.

Cáo trạng số 12/CT-VKS, ngày 22-8-2018 của VKSND huyện Sông Hinh đã truy tố Triệu Văn L về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự (BLHS) năm 2015.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Triệu Văn L khai nhận hành vi phạm tội như hồ sơ vụ án đã phản ánh, do bức xúc việc S dùng cây đánh bị cáo trúng đầu nên bị cáo đã dùng chính cây gỗ đó và dùng cục đá đánh lại, đã biết sai, nhờ Tòa xem xét.

* *Người bị hại:* Ông S trình bày: Đề nghị Tòa buộc bị cáo phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe và về hình phạt cũng đề nghị xử theo pháp luật.

* *Người giám định:* Ông T2 trình bày và giải thích rõ về cơ chế hình thành thương tích và phương pháp cộng lùi là 50%.

** Người làm chứng:*

- Ông T5 khai, bị P1 đâm một cái vào miệng chảy máu, vết thương đã lành, không có yêu cầu gì, không nhìn thấy L đánh bằng vật gì.
- Ông P1 khai, nghe ông Du (cha P1) nói L đánh S (S anh P1) bị thương, P1 đến thì S đã được mọi người đưa đi cấp cứu.
- Ông T3 khai, nhìn thấy L đánh S ngã xuống lề đường cạnh mấy bụi sả.
- Ông T4 theo biên bản ghi lời khai, có uống rượu chung nhưng L, S đánh nhau như thế nào lúc đó không ở nhà nên không biết.
- Bà H khai, S là chồng H, sự việc L và S đánh nhau như thế nào không biết chỉ nghe S nói là đánh nhau với L và bị L đập ngã xuống lề đường và S bất tỉnh. Hiện tại sức khỏe chưa hồi phục người ngơ ngác, không chủ định.
- Ông C theo biên bản ghi lời khai, nhìn thấy L đang kéo S từ phía trái so với hướng đi của C, thấy S nằm ngửa.
- Bà P2 khai, thấy L và S vật nhau ngã, sau đó L cầm một khúc cây dài khoảng 01 m, L đâm vào bụng S, S ngã xuống đường.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố như bản cáo trạng, căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân của bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) tuyên bố: Triệu Văn L phạm tội “Cố ý gây thương tích”, Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134 BLHS 2015, điểm b, p khoản 1; 2 Điều 46 BLHS 1999, phạt bị cáo Triệu Văn L từ 05 năm đến 06 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 05-7-2018. Về dân sự: Căn cứ Điều 590 BLDS 2015 buộc bị cáo phải bồi thường cho Hoàng Văn S 81.000.000^d, đã bồi thường 2.000.000^d, còn phải bồi thường 79.000.000^d. Về xử lý vật chứng: Đề nghị tuyên tiêu hủy 03 cục đá vì không còn giá trị sử dụng.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về tội danh: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Triệu Văn L thừa nhận hành vi phạm tội của mình như bản kết luận điều tra và bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của những người bị hại, phù hợp với vật chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, 11 ảnh ghi lại hình ảnh và kết luận giám định thương tích.

Đủ cơ sở kết luận: Khoảng 15h30' ngày 22-8-2017, Triệu Văn L uống rượu cùng với T5, T4, T3 và Luận tại nhà T4, sau đó T4, Luận, T5 đi công việc, đến khoảng 16h30' cùng ngày, S đến nhà T4 gặp L để nói chuyện mâu thuẫn giữa L và P1 trước đó, trong lúc cãi nhau S cầm cây gỗ dài khoảng 01m, đường kính khoảng 04cm đánh vào đầu L gây thương tích nhẹ (không yêu cầu giám định, không yêu cầu bồi thường). L về nhà đến khoảng 17h30' cùng ngày L đến nhà T4 thấy S vẫn còn cầm cây, L đến giật lấy cây gỗ đánh vào bụng S, S bỏ chạy L đuổi theo tiếp tục nhện cục đá diện khoảng (4 x 6) cm bên đường đập nhiều nhện vào đầu S gây thương tích.

Bị cáo Triệu Văn L đã có hành vi dùng cây gỗ và đá cục đánh vào đầu Hoàng Văn S gây thương tích 50% bị VKSND huyện Sông Hinh truy tố vào khoản 3 Điều 104 BLHS 1999. Khoản 3 Điều 104 BLHS 1999 quy định: *Phạm tội gây thương tích, gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ thương tật từ 61 % trở lên hoặc dẫn đến chết người hoặc từ 31% đến 60% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này, thì bị phạt tù từ năm năm đến mười lăm năm*”.

Căn cứ Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20-6-2017 của Quốc hội và khoản 3 Điều 7 BLHS 2015 về áp dụng quy định có lợi cho người phạm tội thì hành vi phạm tội của bị cáo Triệu Văn L được áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134 BLHS 2015 để xử lý.

Điểm c khoản 3 Điều 134 BLHS 2015 quy định:

“3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 đến 10 năm:

c, Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 31 % đến 60% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này, ”.

Như vậy, hành vi của Triệu Văn L đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm c khoản 3 Điều 134 BLHS 2015 như cáo trạng của VKSND huyện Sông Hinh, tỉnh Phú Yên đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng, bị cáo có nhân thân tốt, thành khẩn khai báo, tự nguyện bồi thường một phần thiệt hại. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được áp dụng khi lượng hình.

[3] Hướng xử lý: Hành vi của bị cáo Triệu Văn L là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe của người khác (thương tích 50%) nên cần phải xử lý nghiêm, phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian như Kiểm sát viên đề nghị mới đủ tác dụng giáo dục riêng và phòng chống tội phạm nói chung.

Tuy nhiên, xét nguyên nhân dẫn đến việc gây thương tích của bị cáo có phần lỗi của bị hại Hoàng Văn S. Quá trình điều tra, bị cáo thật thà khai báo, chưa có tiền án tiền sự, tại phiên tòa tự nguyện bồi thường một phần thiệt hại (bồi thường 2.000.000^d) nên xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 BLHS 1999 đối với bị cáo để lượng hình.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

Các khoản chi phí điều trị tại bệnh viện đa khoa tỉnh Phú Yên đã có bảo hiểm y tế chi trả, gia đình bị hại không yêu cầu bồi thường.

Theo đơn yêu cầu là bị cáo L phải nuôi S và con của S và khoản tiền mua thuốc là 7.020.000^d do bà Vũ Thị Hoa ghi, hóa đơn do cửa hàng Hoa Định ghi là không phù hợp với quy định y lệnh của bác sỹ mà gia đình tự ý mua nên không thể chấp nhận. Chỉ xem xét các chứng từ và diễn biến vụ án có trong hồ sơ và

tranh tụng tại tòa HĐXX đủ cơ sở chấp nhận các khoản chi phí hợp lý, hợp pháp, buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại cụ thể như sau:

1- Tiền khám, viện phí, thuốc điều trị (ra, vào viện trạm, các Bệnh viện: Bệnh viện Sông Hình, Bệnh viện tỉnh Phú Yên): 205.880^d;

2- Tiền mất thu nhập trong thời gian điều trị (ra, vào viện từ 22-8-2017 đến 20-9-2017: 28 ngày x 150.000^d/ngày = 4.200.000^d;

3- Tiền mất thu nhập sau khi ra viện: 90 ngày x 150.000^d/ngày=13.500.000^d;

4- Tiền bồi dưỡng phục hồi sức khỏe trong thời gian điều trị tại các bệnh viện và điều trị tại nhà: 90 ngày (3 tháng) x 30.000^d/ngày = 2.700.000^d;

5- Tiền xe chuyển viện, đi lại điều trị cho người bệnh và người nuôi: 500.000^d + 720.000^d = 1.220.000^d ;

6- Tiền bù đắp tổn thất tinh thần: 40 tháng x 1.390.000^d/tháng (mức lương cơ sở) = 55.600.000^d.

7- Tiền mất thu nhập của người nuôi bệnh trong thời gian điều trị (ra, vào viện): 28 ngày x 150.000^d/ngày = 4.200.000^d;

Tổng cộng: 81.625.880^d, đã bồi thường 2.000.000^d, còn phải bồi thường 79.625.880^d.

[5] Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS: Tuyên tiêu hủy 03 cục đá, riêng cây gỗ là vật chứng đã truy tìm nhưng không có kết quả nên không xét.

[6] Trong quá trình điều tra, truy tố các biện pháp, hành vi và quyết định của điều tra viên, kiểm sát viên đều tuân theo đúng quy định của pháp luật.

[7] Về án phí: Bị cáo bị kết án phải chịu 200.000^d án phí hình sự sơ thẩm và 79.625.880^d x 5% = 3.981.200^d án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 3 Điều 134 BLHS 2015; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 BLHS 1999. Căn cứ Điều 590 BLDS 2015. Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS 2015; Căn cứ Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

[1] Tuyên bố bị cáo Triệu Văn L phạm tội “Cố ý gây thương tích”. Xử phạt bị cáo Triệu Văn L **05 (Năm) năm tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 05-7-2018.

[2] Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Triệu Văn L phải bồi thường cho bị hại ông Hoàng Văn S 81.625.880^d, đã bồi thường 2.000.000^d, còn phải bồi thường 79.625.880^d (Bảy mươi chín triệu sáu trăm hai mươi lăm nghìn tám trăm tám mươi đồng).

Khi bản án có hiệu lực pháp luật và kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chưa thi hành xong khoản

tiền phải thi hành án thì còn phải chịu thêm khoản tiền lãi phát sinh do chậm trả tiền theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 BLDS năm 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

[3] Về xử lý vật chứng: Tuyên tiêu hủy 03 cục đá theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sông Hinh lập ngày 23-8-2018.

[4] Về án phí: Bị cáo Triệu Văn L bị kết án phải chịu 200.000^d án phí hình sự sơ thẩm và 3.981.200^d án phí dân sự sơ thẩm. Tổng cộng 4.181.200^d (Bốn triệu một trăm tám mươi một nghìn hai trăm đồng) án phí.

Bị cáo, người bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND tỉnh Phú Yên;
- Công an, VKSND H.Sông Hinh;
- Những người tham gia tố tụng;
- Chi cục THADS H. Sông Hinh;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; VPTA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Châu Kha